

Phụ lục 3

QUYẾT TOÁN KINH PHÍ THAM DỰ OLYMPIC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO QUỐC TẾ NĂM 2026 TẠI KAZAKHSTAN

Theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của HĐND thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Quyết định số 1503/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Đoàn cán bộ, học sinh Việt Nam tham dự Olympic Trí tuệ nhân tạo quốc tế năm 2026 tổ chức tại Kazakhstan;

Căn cứ Công văn số 3627/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thống nhất cử giáo viên, học sinh tham dự Olympic Trí tuệ nhân tạo quốc tế năm 2026 tại Kazakhstan

- Căn cứ lịch bồi dưỡng đội tuyển được phê duyệt.
- Địa điểm bồi dưỡng: Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn 30 buổi (25 ngày) từ 15/6-09/7/2026
- Thời gian tham dự kì thi tại Astana, Kazakhstan: 01-10/8/2026
- Thời gian làm việc tại Kazakhstan: từ ngày 02/8/2026 đến ngày 08/8/2026 không tính thời gian đi và về
- Số lượng người tham dự: 01 giáo viên và 01 học sinh

TT	Nội dung	Số lượng			Định mức		Thành tiền		Tỷ giá	Tổng cộng (Đã quy đổi VND)	Ghi chú
		ngày /lượt /đêm	người	Ngoại tệ (EUR	Ngoại tệ (USD)	VND	Ngoại tệ (USD)	VND			
I	Kinh phí bồi dưỡng cho giáo viên và học sinh tham gia bồi dưỡng tại Đà Nẵng									156.250.000	Thanh toán theo thực tế phát sinh và đúng quy định
	Tiền bồi dưỡng giáo viên 30 buổi x 5.000.000đ/buổi									150.000.000	
	Tiền ăn học sinh 25 ngày (15/6-09/7/2026) x 250.000đ									6.250.000	
II	Công tác phí của giáo viên Tham gia hội thi tại Kazakhstan									80.776.061	Thanh toán theo thực tế phát sinh và đúng quy định
	Vé máy bay DAN-HAN		1							2.165.181	
	Vé máy bay HAN-DAN		1							2.775.680	
	Tiền vé máy bay HAN-ICN-NQZ-ICN-HAN của giáo viên	1	1			28.973.000		28.973.000		28.973.000	
	Khoán tiền thuê phòng ngủ tại Kazakhstan (02-08/8/2026): 7 ngày	7	1		110		770		26.180	20.158.600	
	Khoán tiền ăn và tiêu vật tại Kazakhstan 10 ngày (01- 10/8/2026) của giáo viên	10	1		90		900		26.180	23.562.000	
	Khoán tiền thuê phương tiện từ sân bay, ga tàu, cửa khẩu khi nhập/xuất cảnh của giáo viên	1	1		120		120		26.180	3.141.600	
	Tổng cộng			1.800			1.910			237.026.061	